

## IMO II 33.5 CH-e ASC – báo cáo đánh giá

Tên vùng nuôi: Tân Thuận Tây - Công ty CP Vinh Hoan

Địa chỉ: Ấp Tân Hậu, Xã Tân Thuận Tây, Tp Cao Lãnh, ĐồngTháp.

# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

---



Cơ quan chứng nhận: Institute for Marketecology (IMO)

Người soạn: J.Unger

Ngày: 12.05.14

*Báo cáo này để công bố công khai và không chứa các thông tin bảo mật*

## Mục lục

Thuật ngữ viết tắt.....	3
1. Tóm tắt .....	4
2. Thông tin liên lạc của cơ quan chứng nhận .....	4
3. Khái quát vùng nuôi áp dụng .....	4
4. Phạm vi chứng nhận.....	5
5. Kế hoạch đánh giá .....	5
6. Các điểm được tìm thấy.....	6
7. <i>Đánh giá kết quả</i> .....	7
8. <i>Quyết định</i> .....	7
9. Xác định điểm bắt đầu chuỗi hành trình sản phẩm.....	7
10. Báo cáo điểm không phù hợp.....	8
11. <i>Kế hoạch đánh giá tiếp theo</i> .....	9
Phụ Lục .....	10
Phụ Lục 1 .....	10
Phụ lục 1: kết quả đánh giá P1-6 .....	10
Phụ lục 2. kết quả đánh giá P7 .....	10
Phụ lục 3: Phân loại điểm không phù hợp.....	10
Phụ lục 4. Biểu mẫu 1– YÊU CẦU GIẢI THÍCH .....	12
Phụ lục 5. Sự đệ trình của các bên có liên quan .....	13

## Thuật ngữ viết tắt

ASI	Tổ chức Chứng nhận Quốc tế
ABU	Bussarin Kosin (Ann)
CC	Hội đồng chứng nhận IMO
d	ngày
IMO	IMOsuisse AG
KIB	Kim Bedford
Lead	Đánh giá trưởng
JU	Julia Unger
MC	Mai Truc Chi
NY	Nina Yang
TXS	Tran Xuan Sang
UOC	Unit of certification

## 1. Tóm tắt

Bất cứ phiên bản của báo cáo bằng ngôn ngữ khác tiếng Anh là một bản dịch chưa được thẩm định, và trong trường hợp có sự khác biệt phiên bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên.

Vùng nuôi Tân Thuận Tây đang được đánh giá chứng nhận ASC. Báo cáo này chỉ bao gồm việc đánh giá vùng nuôi Tân Thuận Tây.

Vùng nuôi Tân Thuận Tây được đánh giá dựa theo nguyên tắc 1 tới 7 trong 2 ngày. Đánh giá được thực hiện bởi 3 đánh giá viên, sử dụng tiếng Việt và một phần bằng tiếng Anh với sự hỗ trợ của phiên dịch.

Trong phần đánh giá môi trường, 0 có lỗi chính yếu, 3 lỗi thứ yếu (cả 3 đã được đóng trước khi công bố bản báo cáo). Không có khuyến cáo được đưa ra trong phần này. Trong phần đánh giá xã hội, 0 có lỗi chính yếu, 2 lỗi thứ yếu (cả 2 đã được đóng trước khi công bố bản báo cáo). Không có khuyến cáo được đưa ra trong phần này.

Bên cạnh đánh giá các điểm liên quan đến nuôi, phạm vi đánh giá cũng bao gồm: thu hoạch, vận chuyển đến chế biến. Chứng nhận CoC được yêu cầu từ điểm lên hàng, từ ghe vận chuyển.

IMO quyết định rằng tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn được đáp ứng đầy đủ và đã chứng nhận trang trại Tân Thuận Tây.

## 2. Thông tin liên lạc của cơ quan chứng nhận

Institute for Marketecology (IMO)  
Fisheries & Aquaculture  
Weststr. 51  
8570 Weinfelden, Switzerland

Tel: 0041-71-626 0 626 (general)

Email: [aqua@imo.ch](mailto:aqua@imo.ch)

Website: [www.imo.ch](http://www.imo.ch)

## 3. Khái quát vùng nuôi áp dụng

Vùng nuôi Tân Thuận Tây tọa lạc tại ấp Tân Hậu, xã Tân Thuận Tây, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Đây là 1 trong những vùng nuôi thuộc Vĩnh Hoàn áp dụng chứng nhận ASC. Vùng nuôi được công ty đưa vào hoạt động từ 2008 với 11 ao nuôi.

Tọa độ GPS:

N 10°26'31.0, E 105°35'57.8" ; N 10°26'35.3, E 105°35'29.2 ; N 10°26'37.1, E 105°35'29.9" and N 10°26'34.9, E 105°35'58.3.

Tổng diện tích 17 ha. Có thể tiếp cận vùng nuôi bằng tàu phía kênh ngoài sông Tiền, hoặc có thể bằng xe từ phía cộng đồng dân cư bên trong. Nguồn nước sử dụng cho vùng nuôi được lấy từ sông Tiền, nước sau khi xử lý qua ao lắng sẽ được đưa ra sông Tiền – 1 trong những nhánh phía Bắc sông Mê Kông.

Vùng nuôi đang tọa lạc có nguồn gốc từ đất nông nghiệp. Đất đào ao không xả trực tiếp ra môi trường và không có tác động xấu đến loài có nguy cơ. Phía bên trong là khu vực cộng đồng xung quanh, phía ngoài là sông Tiền, kênh đào Cánh Kịch.

Vùng nuôi có 6 kho trữ thức ăn, 1 kho thuốc, 1 kho dầu, 1 kho thùng rỗng, 1 kho vôi. Vùng nuôi có 25 công nhân.

Nước cung cấp cho ao được bơm từ sông Tiền hoặc phụ thuộc vào mực thủy triều cho phép nước vào ao thông qua hệ thống cống cấp tại các điểm đầu vào. Có 2 ao chứa bùn với thể tích 17,300 m<sup>3</sup> và 1 ao lắng để xử lý nước trước khi thải ra môi trường (2-3 ngày). Quản lý chất thải theo quy trình và cá chết được chôn hoặc bán để làm phân bón cho cây theo quy định chăm sóc sức khỏe vật nuôi.

Vùng nuôi đang được chứng nhận Globalgap

Năng suất hàng năm là 4700 tấn.

## 4. Phạm vi chứng nhận

Cuộc đánh giá được thực hiện theo tiêu chuẩn ASC cho cá tra lần soát xét 1.0

Loài được nuôi sản xuất tại trại: *Pangasius hypophthalmus*

Phạm vi đánh giá: Vùng nuôi Tân Thuận Tây, *Pangasius Hypothalmus*.

Nơi cung cấp nước: sông Mekong

## 5. Kế hoạch đánh giá

Hoạt động	Địa điểm	Người đánh giá	Ngày*
Xem lại dữ liệu trước đánh giá	Trụ sở chính IMO	TXS	28.2.2014
Đánh giá (nguyên tắc 1-6)	Vùng nuôi Tân Thuận Tây	TXS (Lead) ABU (nhóm đánh giá) MC (nhóm đánh giá)	27&28.3.2014
Đánh giá (nguyên tắc 7)	Vùng nuôi Tân Thuận Tây	NY MC (Phiên dịch viên)	2.4.2014
Họp và phỏng vấn các bên liên quan	UBND xã Tân Thuận Tây	NY	2.4.2014
Viết báo cáo	Trụ sở chính IMO	TXS	2.4.2014
Xem lại báo cáo	Trụ sở chính IMO	ABU	18.4.2014
Gửi báo cáo nháp cho khách hàng	Trụ sở chính IMO	ABU	-
Cập nhật báo cáo	Trụ sở chính IMO	ABU	23.4.2014
Gửi báo cáo nháp cho ASC	Trụ sở chính IMO	JU/ABU	25.4.2014
Bình luận của các bên liên quan			10 ngày
Cập nhật báo cáo	Trụ sở chính IMO	ABU	06.05.14
Quyết định chứng nhận	Trụ sở chính IMO	CC	12.05.14

Gửi báo cáo cuối cùng cho ASC	Trụ sở chính IMO	JU/ABU	13.05.14
-------------------------------	------------------	--------	----------

\* Các phiên bản của bài báo cáo trước đây chưa được công bố công khai.

Cuộc đánh giá diễn ra với sự tham gia của điều phối viên –Ms Thương, Mr Hải –QL vùng nuôi. Các nhân viên khác là Ms Phương, Ms Yên, MS Lợi – nhân viên kỹ thuật tham gia vào cuộc đánh giá theo trách nhiệm của họ và các tiêu chí được đánh giá.

Phòng vấn các bên liên quan và cộng đồng được thực hiện với các thành phần như sau:

Tên	Liên quan
Phan Van Bo	Vác thức ăn
Phan Van Ro	Vác thức ăn
Nguyen Thanh Tung	Nông dân
Vo Van Loi	Nông dân
Vo Van Phuoc	Nông dân
Nguyen Ngoc Ba	Đánh bắt cá
Nguyen Thi Yen	Nội trợ
Nguyen Van Chinh	Nông dân
Vo Tran Vu	Nông dân
Le Quang Hien	P. CT xã Tân Thuận Tây
Ngo Thanh Ha	Chủ tịch MTTQ xã Tân Thuận Tây

## 6. Các điểm được tìm thấy

Chi tiết các bằng chứng phù hợp được tìm thấy trong khi đánh giá cho mỗi tiêu chí của tiêu chuẩn có thể xem ở phụ lục 01.

Tất cả các điểm không phù hợp và hành động khắc phục được liệt kê trong mục 10 của báo cáo này. Các khuyến cáo hoặc các điểm không phù hợp đã được đóng không được liệt kê ở báo cáo này và có thể xem trong phụ lục 1.

Vùng nuôi có đầy đủ quy trình và chính sách về xã hội đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn ASC. Kết quả đánh giá cho thấy rằng vùng nuôi phù hợp với hầu hết các yêu cầu của tiêu chuẩn bao gồm duy trì tài liệu và thực hành tại trại.

Và theo các cuộc phỏng vấn cộng đồng địa phương với các bên liên quan, có một bình luận nhận được về trang trại này, các chi tiết được tham khảo trong checklist. Đánh giá viên phỏng vấn 3 công nhân trong vùng nuôi, khoảng 10 đến 15 phút cho mỗi cuộc phỏng vấn. Các công nhân đều tuyên bố rằng họ hài lòng khi làm việc ở đây và hài lòng về tiền lương và các quyền lợi, giờ làm việc, và điều kiện sức khỏe và an toàn. Ông Ngô Minh Hải được ủy nhiệm là người là đại diện chịu trách nhiệm về việc thiết lập và duy trì sự phù hợp các tiêu chuẩn xã hội của trang trại và ông Hải có nhiều kinh nghiệm về tiêu chuẩn xã hội, các tiêu chuẩn này tương tự với tiêu chuẩn ASC.

Cuộc phỏng vấn cộng đồng xác nhận thêm kết quả đánh giá và người được phỏng vấn đã nhấn mạnh sự ủng hộ của họ cho dự án này.

Chi tiết các bên liên quan nhận được thông tin theo quy trình chứng nhận, xin vui lòng xem phụ lục 5.

Đối với các điểm tìm thấy trong phần kỹ thuật, các tài liệu và tất cả các phép đo nước và phân tích đã cho thấy việc tuân thủ đầy đủ. Vị trí của các điểm quan trắc nước (xả/cửa xả) nằm trong vị trí mong muốn của các điểm giám sát ASC. Ao lắng nằm dọc theo các ao và kết nối với điểm xả ra vùng nước nhận (sông Tiền). DO đo lường tại cửa xả theo khung của ASC đã được tiến hành và đã chứng kiến và tìm thấy phù hợp.

Tuy nhiên, cửa nước trừu tượng ao đã được tìm thấy có rò rỉ thông qua nắp nhựa và nước chảy trở lại sông rạch tự nhiên. Điểm xả cần phải được làm rõ hơn nữa thông qua sự rò rỉ / chảy qua sự cố.

Khi đi vòng ngoài, đánh giá viên đã chứng kiến quy trình thu hoạch cá. Vận chuyển cá bằng ghe đực. Kiểm tra lưới cũng đã được thực hiện.

Tuy nhiên, điểm lấy nước ở cống vào có rò rỉ xuyên qua màng phủ plastic và dòng nước đang chảy ngược ra kênh đào. Điểm xả thải cần phải kiểm tra kỹ hơn qua sự cố rò rỉ.

Nhìn chung, vùng nuôi được đánh giá có sự chuẩn bị kỹ cho đánh giá qua việc gửi trước dữ liệu trước đánh giá trước khi tiến hành đánh giá chính thức. Đánh giá viên có thể xem tất cả các tài liệu yêu cầu. Vùng nuôi được quản lý tốt, hoạt động nuôi được ghi nhận đầy đủ, nhân viên được đào tạo tốt để thực hiện các quy trình nội bộ.

Sự mô tả tình trạng chứng nhận có thể tìm thấy trong phần 8 của báo cáo này

## 7. **Đánh giá kết quả**

Chi tiết của các bảng chứng phù hợp cho mỗi tiêu chí trong tiêu chuẩn có thể được tìm thấy trong phụ lục 1 của báo cáo này.

## 8. **Quyết định**

Các kế hoạch thực hiện và biện pháp phòng ngừa của vùng nuôi Tân Thuận Tây được liệt kê trong phần 10 của báo cáo này. IMO xác định rằng vùng nuôi Tân Thuận Tây đáp ứng tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn và đã cấp giấy chứng nhận đối với phạm vi quy định trong phần 4 của báo cáo này.

## 9. **Xác định điểm bắt đầu chuỗi hành trình sản phẩm**

### **Đánh giá rủi ro - chuỗi hành trình trong trại nuôi**

L: ít rủi ro: không có các hoạt động gây ra rủi ro hoặc có 1 hệ thống kiểm soát chắc chắn tại chỗ (e.g: giấy phép)

M: rủi ro trung bình: có các hoạt động xảy ra tại trại nhưng có hệ thống kiểm soát tốt tại trại.

H: rủi ro cao: các hoạt động đã xảy ra, có nguy cơ trộn lẫn và hệ thống kiểm soát sẵn có chưa đầy đủ

Tiêu chí	Tính toàn vẹn của sản phẩm được chứng nhận	Rủi ro được đánh giá	Lý do
17.5.1	<i>hệ thống sử dụng</i>	L	<i>Hệ thống kiểm soát sẵn có theo tiêu chuẩn Globalgap</i>
17.5.1.2	<i>Cơ hội của sự thay thế trước khi thu hoạch</i>	L	<i>Không có vùng nuôi cá tra xung quanh</i>
17.5.1.3	<i>Khả năng lấy sản phẩm từ bên ngoài vùng chứng nhận</i>	L	<i>Không có vùng nuôi cá tra xung quanh</i>
17.5.1.4	<i>Thành thật trong hệ thống quản lý</i>	L	<i>hệ thống kiểm soát chắc chắn. Vĩnh Hoàn có 2 vùng nuôi</i>

			<i>khác đạt ASC.</i>
17.5.1.5	<i>Các hoạt động vận chuyển đang có</i>	L	<i>Sử dụng thuyền của nhà thầu phụ dưới sự kiểm soát của công ty Vĩnh Hoàn.</i>
17.5.1.6	<i>Số lượng và/ hoặc vị trí của điểm thu hoạch</i>	L	<i>Thu hoạch được thực hiện cho tất cả ao.</i>
	<i>Đánh giá rủi ro chung</i>	L	

*Nếu cơ quan chứng nhận xác định hệ thống này là đủ, các sản phẩm có thể nhập vào chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) và có đủ điều kiện để dán nhãn ASC.*

*Phạm vi của giấy chứng nhận nuôi trồng thủy sản, bao gồm cả các điểm của sự thay đổi quyền sở hữu sau khi cấp giấy chứng nhận COC là cần thiết:*

*Bên cạnh ao nuôi, phạm vi của đánh giá bao gồm thu hoạch, quản lý từ thu hoạch đến vận chuyển bằng tàu đến nhà máy, chứng nhận CoC yêu cầu quản lý từ điểm chuyển cá lên tàu thậm chí nếu không thay đổi trong vấn đề sở hữu.*

*Không có phê duyệt truy hồi về trước được áp dụng. Chỉ những sản phẩm thu hoạch từ ngày chứng nhận được phê duyệt để dán nhãn ASC.*

*Nếu cơ quan chứng nhận xác định hệ thống này là chưa đủ, các sản phẩm không thể nhập vào chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) và có đủ điều kiện để dán nhãn ASC.*

*Các sản phẩm sau không thể đưa vào chuỗi hành trình sản phẩm và không được dán nhãn ASC:*

*No*

*Xác định này sẽ vẫn có hiệu lực cho đến khi sửa đổi, bổ sung bởi cơ quan chứng nhận trong lần đánh giá tiếp theo.*

## 10. Báo cáo điểm không phù hợp

<b>Nhà sx:</b> Tân Thuận Tây					
Tiêu chí	Năm	Phân loại.	Điểm không phù hợp (tổng hợp)	Kế hoạch hành động	Ngày hoàn thành
				(Tất cả đã được đóng)	



N ° CC: số các tiêu chí tuân thủ chưa hoàn thành (ví dụ như 1.1.1). Trong trường hợp nghi ngờ cho thấy chương của báo cáo. Năm: năm đầu tiên khi điểm không phù hợp đã được quan sát. Cat. phân loại lỗi: khuyến cáo, thứ yếu hoặc chính yếu. Điểm không phù hợp: khác biệt với tiêu chuẩn. Kế hoạch hành động: để sửa chữa sự không phù hợp quy định của công ty và được sự chấp thuận của IMO. Thực hiện biện pháp khắc phục sẽ được hoàn thành trước thời hạn. Hạn chót: ngày khi IMO sẽ đánh giá việc thực hiện các biện pháp khắc phục. Tình trạng: Tình trạng thực hiện các biện pháp khắc phục: thực hiện, một phần thực hiện, không thực hiện. Khuyến cáo: (không có kế hoạch hành động cần thiết) Lỗi nhỏ: không phù hợp thứ yếu: xem Phụ lục 3 Lỗi lớn: không phù hợp chính yếu: xem Phụ lục 3

### 11. Kế hoạch đánh giá tiếp theo

Kế hoạch giám sát lần tiếp theo (năm, tháng)	Tháng 3, 2015
Hoàn thành tái chứng nhận ba năm một lần, chậm nhất (năm): báo cáo công khai	2017

IMO có quyền thực hiện các cuộc đánh giá không báo trước theo thủ tục hoạt động tiêu chuẩn của IMO. Tương tự như vậy, đánh giá bổ sung có thể được thực hiện trong khuôn khổ các xem xét các tài liệu.

<b>Bình luận thêm của nhà sản xuất:</b>
Không

Nhà sản xuất đồng ý thực hiện các kế hoạch hành động/ biện pháp khắc phục. Quyết định cấp giấy chứng nhận cuối cùng được thực hiện bởi các nhân viên chịu trách nhiệm về chứng nhận tại IMO.

<b>Khẳng định của nhà sản xuất</b>	
_____	28.3.2014, Tan Thuan Tay
<b>Khẳng định của auditor</b>	
Tran Xuan Sang _____	28.3.2014, Tan Thuan Tay

## Phụ Lục

### Phụ Lục 1

#### **Phụ lục 1: kết quả đánh giá P1-6**

Xin vui lòng xem file riêng. Thông tin dưới đây là bảo mật và được loại khỏi báo cáo công khai”

- Dữ liệu giám sát nước và phân tích.

#### **Phụ lục 2. kết quả đánh giá P7**

Xin vui lòng xem file riêng

### **Phụ lục 3: Phân loại điểm không phù hợp.**

#### **Điểm không phù hợp nhe:**

a.

*Trong lần đánh giá đầu tiên, cơ quan chứng nhận có thể đề nghị người nộp đơn xác nhận một kế hoạch hành động để giải quyết các điểm không phù hợp đã được đồng ý bởi cả khách hàng và cơ quan chứng nhận.*

i. *Kế hoạch hành động bao gồm một mô tả ngắn gọn:*

*A. Các nguyên nhân gốc rễ không phù hợp*

*B. Các hành động khắc phục được thực hiện được dự định để giải quyết thỏa đáng không hợp.*

*C. Khung thời gian để thực hiện hành động khắc phục.*

ii. *Điểm không phù hợp nhỏ có thể được gia hạn một lần cho thời gian tối đa 1 năm nếu thực hiện đầy đủ các hành động khắc phục là không thể do hoàn cảnh ngoài sự kiểm soát của khách hàng.*

b) *Cơ quan chứng nhận có thể nâng thành lỗi nặng nếu lỗi nhẹ bị lặp lại theo 1 yêu cầu đặt biệt.*

c) *Cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu tất các lỗi nhỏ phải được giải quyết trong thời gian đánh giá tiếp theo (trong 1 năm)*

**Điểm không phù hợp nặng:**

- a) Các cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu các lỗi chính yếu phải được được giải quyết thỏa đáng bởi bên được đánh giá.
- i. Trước khi cấp giấy chứng nhận được cấp.
  - ii. Trong thời hạn ba tháng kể từ ngày đánh giá hoặc đánh giá lại được yêu cầu.
  - iii. Nguyên nhân của sự không phù hợp được xác định.
- b) Trong trường hợp lỗi lớn được đưa ra trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận, cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu:
- i. Người giữ chứng nhận giải quyết sự không phù hợp trong thời hạn tối đa ba tháng
  - ii. *Điểm không phù hợp lớn có thể được gia hạn một lần cho thời gian tối đa 3 tháng nữa nếu thực hiện đầy đủ các hành động khắc phục là không thể do hoàn cảnh ngoài sự kiểm soát của khách hàng.*
  - iii. Nguyên nhân của sự không phù hợp được xác định.

## Phụ lục 4. Biểu mẫu 1– YÊU CẦU GIẢI THÍCH

Mẫu này là sự đệ trình yêu cầu của cơ quan đánh giá gửi cho ASC yêu cầu giải thích các yêu cầu quy chuẩn ASC và hoặc yêu cầu những thay đổi từ các yêu cầu quy phạm cụ thể.

I Yêu cầu của bên đánh giá

<b>1.1 TÊN CỦA CƠ QUAN ĐÁNH GIÁ</b>	<b>1.2 NGÀY</b>	<b>1.3 NGƯỜI LIÊN HỆ</b>	<b>1.4 EMAIL</b>
IMO	XXX	Tori Spence	tori@imo-control.org
<b>1.5 TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA ASC</b>			
<b>1.6 THÔNG TIN CƠ BẢN (GIẢI THÍCH LÝ DO CỦA VẤN ĐỀ)</b>			
<b>1.7 NHẬN XÉT HÀNH ĐỘNG/QUYẾT ĐỊNH</b>			

II Quyết định của ASC

<b>2.1 TÌNH TRẠNG</b>	<b>2.2 NGÀY QUYẾT ĐỊNH</b>
<input type="checkbox"/> HOÀN THÀNH	
<b>2.3 XÁC NHẬN CỦA ASC DỰA TRÊN SỰ THAY ĐỔI</b>	
<b>2.3 GIAI THÍCH</b>	

## Phụ lục 5. Sự đệ trình của các bên có liên quan

Phụ lục này bao gồm văn bản hoặc thông tin từ chứng từ khác và cơ quan cấp giấy chứng nhận trả lời cho từng đệ trình

Thời hạn tư vấn công khai	Sự đệ trình của các bên có liên quan	Phản hồi của IMO
Thông báo đánh giá (30 ngày trước khi đánh giá chính thức)	Không có thông tin phản hồi	Không áp dụng
Công khai báo cáo nhập (10 ngày từ khi công khai bản báo cáo)	Không có thông tin phản hồi	Không áp dụng